Regence Standard Silver Plan Individual and Family Network (Mạng lưới Cá nhân và Gia đình)

Có hiệu lực từ ngày 1/1/2024 đến ngày 31/12/2024

Regence

Regence BlueCross BlueShield of Oregon là một Tổ chức được cấp phép độc lập của Licensee of the BlueCross and BlueShield Association

Chi tiết Chia sẻ Chi phí		Trong Mạng lưới	Ngoài Mạng lưới
Khấu trừ Y tế Hàng năm	Tổng số tiền khấu trừ mà Quý vị phải trả mỗi năm	$5,500 cho Cá nhân	Không bao trả
		$11,000 cho Gia đình	
Khấu trừ Thuốc kê toa Hàng năm	Tổng số tiền khấu trừ mà Quý vị phải trả mỗi năm cho	Được chia sẻ với y tế	
Số tiền Tối đa Tự Trả Hàng năm	Tổng cộng cho (các) khoản khấu trừ, đồng bảo hiểm và đồng thanh toán của quý vị mỗi năm	$9,450 cho Cá nhân $18,900 cho Gia đình	Không bao trả

10 Quyền lợi Cơ bản (*trừ khi có quy định khác, áp dụng khoản khấu trừ*)		Quý vị Phải trả	
		Trong Mạng lưới	Ngoài Mạng lưới
1. Chăm sóc Ngoại trú	Khám Chăm sóc Ban đầu (với Bệnh tật hoặc Thương tích)	3 lần Đầu tiên Thăm khám Chăm sóc Chính, Sức khỏe Hành vi và thăm khám Chăm sóc Trực tuyến kết hợp, $5 đồng thanh toán cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ Sau 3 lần thăm khám, $40 đồng thanh toán cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
	Thăm khám Bác sĩ chuyên khoa	$80 đồng thanh toán cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
	Thăm khám Chăm sóc Khẩn cấp	$70 đồng thanh toán mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	
2. Chăm sóc Cấp cứu	Chăm sóc tại Phòng Cấp cứu	30%	
	Xe cứu thương	30%	
3. Nhập viện	Chăm sóc tại Bệnh viện - Nội trú	30%	Không bao trả
	Tiếp liệu	30%	Không bao trả
4. Dịch vụ X-quang / Xét nghiệm	X-quang / Xét nghiệm - Nội trú	30%	Không bao trả
	X-quang / Xét nghiệm - Ngoại trú	30%	Không bao trả
5. Chăm sóc Thai sản và Trẻ sơ sinh	Chăm sóc Thai sản	30%	Không bao trả
	Chăm sóc Trẻ sơ sinh	30%	Không bao trả
	Thăm khám tại Nhà cho Trẻ sơ sinh - ít nhất trong vòng 6 tháng tuổi một lần khám trong 3 tháng đầu tiên, với tối đa 3 lần nữa	Bao trả đầy đủ	Không bao trả
6. Dịch vụ Sức khỏe Hành vi	Dịch vụ Sức khỏe Hành vi - Nội trú	30%	Không bao trả
	Dịch vụ Sức khỏe Hành vi - Ngoại trú	3 lần đầu tiên thăm khám Sức khỏe Hành vi và Chăm sóc Chính, Chăm sóc Trực tuyến kết hợp, $5 đồng thanh toán mỗi lần thăm khám, khoản khấu trừ Sau 3 lần thăm khám, $40 đồng thanh toán cho bệnh nhân ngoại trú, miễn khoản khấu trừ miễn khoản khấu trừ	Không bao trả

10 Quyền lợi Cơ bản (*trừ khi có quy định khác, áp dụng khoản khấu trừ*)		Quý vị Phải trả	
		Trong Mạng lưới	Ngoài Mạng lưới
7. Dịch vụ Phục hồi chức năng / Huấn luyện chức năng / Dịch vụ Phản hồi sinh học	Huấn luyện chức năng - Nội trú (30 ngày mỗi năm)	30%	Không bao trả
	Huấn luyện chức năng - Ngoại trú (30 ngày mỗi năm)	$40 tiền đồng trả mỗi lần khám,	Không bao trả
	Phục hồi chức năng - Nội trú (30 ngày mỗi năm)	30%	Không bao trả
	Phục hồi chức năng - Ngoại trú (30 ngày mỗi năm)	$40 tiền đồng trả mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
	Phản hồi sinh học - (10 lần thăm khám trong đời)	$40 tiền đồng trả cho mỗi lần thăm khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
8. Dịch vụ Nhi khoa (dưới 19 tuổi)	**Chăm sóc Răng miệng**	Nhi khoa	
	Chăm sóc Thị lực Nhi khoa: Khám - 1 lần khám mắt định kỳ toàn diện mỗi năm Kính áp tròng - một lần mỗi năm thay cho tất cả các quyền lợi khác về kính / gọng Gọng - 1 gọng mỗi năm Kính - 1 cặp kính tiêu chuẩn mỗi năm; bao gồm kính chống trầy xước và tia cực tím	$0 tiền đồng trả, miễn khoản khấu trừ (đối với thăm khám và dụng cụ định kỳ) Gọng kính - được giới hạn ở Bộ sưu tập Kính mắt Otis & Piper	Không bao trả
	Xem các quyền lợi của chương trình nhãn khoa hoặc bác sĩ nhãn khoa VSP tại regence.com hoặc gọi số 1 (844) 299-3041		
9. Thuốc Kê toa	Thuốc Gốc (miễn khoản khấu trừ)	$15 tiền thuốc theo toa bán lẻ* / $45 tiền toa thuốc giao tận nhà	
	Thuốc Biệt dược Ưu tiên (miễn khoản khấu trừ)	$60 tiền thuốc theo toa bán lẻ* / $180 tiền toa thuốc giao tận nhà	
	Biệt Dược (miễn khoản khấu trừ)	50% tiền thuốc theo toa bán lẻ / 50% tiền toa thuốc giao tận nhà	
	Thuốc Đặc trị (miễn khoản khấu trừ)	40% toa thuốc bán lẻ có tham gia	

**1 tiền đồng trả tiếp liệu 30 ngày*
Giới hạn Chia sẻ Chi phí Insulin: *Bán lẻ hoặc giao tận nhà: Giới hạn $85 cho khoản chia sẻ chi phí của Người được bảo hiểm trên mỗi lượng tiếp liệu 30 ngày, miễn khoản khấu trừ; Giới hạn $255 cho khoản chia sẻ chi phí của Người được bảo hiểm trên mỗi lượng tiếp liệu 90 ngày, miễn khoản khấu trừ 30% cho mỗi thuốc Hóa trị Ung thư tự dùng*
Quý vị phải chịu khoản chênh lệch chi phí giữa thuốc chính hiệu được phân phối và thuốc gốc tương đương, ngoài khoản đồng thanh toán và/hoặc đồng bảo hiểm. Thông tin khác về bảo hiểm thuốc kê toa có tại https://regence.com/go/2024/OR/4tier

10. Dịch vụ Phòng ngừa	Khám Sức khỏe Hàng năm	Bao trả toàn bộ	Không bao trả
	Tiêm ngừa	Bao trả toàn bộ	Không bao trả
	Tầm soát Phòng ngừa	Bao trả toàn bộ	Không bao trả
Dịch vụ Khác	Châm cứu (12 lần mỗi năm)	$40 tiền đồng trả cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
	Nắn chỉnh Cột sống (20 lần khám mỗi năm)	$40 tiền đồng trả mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả
	Chăm sóc Trực tuyến - Telehealth (khám với bác sĩ qua điện thoại hoặc trò chuyện qua video khi không ở trong cơ sở chăm sóc sức khỏe [bao gồm các buổi khám Sức khỏe Hành vi] - có áp dụng các giới hạn)	3 lần đầu tiên thăm khám Chăm sóc Chính, Sức khỏe Hành vi và Chăm sóc Trực tuyến kết hợp, $5 tiền đồng trả cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ Sau 3 lần thăm khám, $40 đồng thanh toán cho mỗi lần khám, miễn khoản khấu trừ	Không bao trả

Dịch vụ Giá trị Gia tăng

Bảo hiểm Regence của quý vị bao gồm quyền tiếp cận các dịch vụ giá trị gia tăng được nêu chi tiết tại đây. **CÁC DỊCH VỤ GIÁ TRỊ GIA TĂNG NÀY LÀ TỰ NGUYỆN, KHÔNG PHẢI BẢO HIỂM VÀ ĐƯỢC CUNG CẤP NGOÀI CÁC QUYỀN LỢI.** Để biết thêm thông tin về bất kỳ dịch vụ giá trị gia tăng nào trong số này, hãy truy cập vào trang web của Chúng tôi hoặc liên hệ với bộ phận Dịch vụ Khách hàng.

Chương trình Hỗ trợ Cá nhân (IAP)	IAP là dịch vụ tư vấn ngắn hạn, bảo mật mà không có chi phí Tự Trả. (4 lần tư vấn sức khỏe tâm thần cho mỗi vấn đề)
Quản lý Sức khỏe Thận	Nếu Quý vị được thu nhận thì chương trình Quản lý Sức khỏe Thận sẽ xử lý các nhu cầu quản lý y tế cho bệnh thận mãn tính (CKD) giai đoạn 3, 4, 5 và chưa xác định cũng như bệnh thận giai đoạn cuối (ESRD).
ỨNG DỤNG Di động	Truy cập nhanh vào: thẻ ID, trò chuyện với Dịch vụ Khách hàng, Xem Yêu cầu, Ước tính Chi phí Điều trị, Giá thuốc.
Y tá Tư vấn	Quý vị có quyền kết nối đến các y tá có đăng ký để được giải đáp các thắc mắc hoặc quan ngại liên quan đến sức khỏe của Quý vị và giúp Quý vị đưa ra quyết định sáng suốt về việc tìm kiếm mức độ chăm sóc thích hợp 24 / 7. Tuy nhiên, nếu Quý vị đang trong tình trạng khẩn cấp về y tế thì hãy gọi ngay 911.
Chương trình Chăm sóc Thai kỳ	Thai kỳ là thời gian háo hức và lập kế hoạch, nhưng cũng có thể là thời gian bối rối và có nhiều băn khoăn nên Chương trình Chăm sóc Thai kỳ có thể giúp.
Regence Advantages	Regence Advantages là một chương trình giảm giá cho phép Quý vị tiết kiệm đối với nhiều sản phẩm và dịch vụ liên quan đến sức khỏe.
Regence Empower	Regence Empower là chương trình chăm sóc sức khỏe cung cấp một loạt các công cụ, thông tin và hỗ trợ cho lối sống lành mạnh.

Mạng lưới Có sẵn

Có một số mạng lưới nhà cung cấp trong tiểu bang của Quý vị. Xin lưu ý rằng các mạng lưới này không thể hoán đổi cho nhau và hỗ trợ các nhà cung cấp khác nhau. **Mạng lưới mà quý vị đã đăng ký là Mạng lưới Cá nhân và Gia đình.** Để tìm nhà cung cấp trong mạng lưới của mình, vui lòng đăng nhập vào tài khoản của Quý vị và sử dụng công cụ tìm kiếm nhà cung cấp của Chúng tôi tại: https://regence.com/go/OR/IFN.

Dịch vụ Ngoài Khu vực

Ở ngoài khu vực dịch vụ, Người được bảo hiểm chỉ có các quyền lợi Trong Mạng lưới cho Xe cứu thương, Phòng Cấp cứu và Chăm sóc Khẩn cấp, bên cạnh bảo hiểm Ngoài Mạng lưới đã được phê duyệt. Ngoài ra, Người được bảo hiểm sẽ nhận được các quyền lợi Trong Mạng lưới tại các cơ sở Chăm sóc Khẩn cấp của Blue Cross và/hoặc Blue Shield (Blue Plan) trên toàn quốc thông qua Chương trình Thẻ BlueCard® và trên toàn thế giới thông qua Chương trình BlueCross BlueShield Global® Core. Các dịch vụ khác không được bao trả trên toàn thế giới. Ngoài Mạng lưới, Quý vị có thể bị tính phí. Gọi số 1 (800) 810 BLUE (2583) để tìm hiểu cách tiếp cận.

Câu hỏi Thường Gặp

Quyền riêng tư của tôi được bảo vệ như thế nào?	Regence cam kết bảo mật và an toàn thông tin cá nhân của Quý vị. Chúng tôi duy trì các biện pháp bảo vệ vật lý, hành chính và kỹ thuật để bảo vệ chống lại việc truy cập, sử dụng hoặc tiết lộ trái phép thông tin cá nhân của Quý vị. Quý vị có thể xem trực tuyến các biện pháp thực hành bảo mật đầy đủ của Chúng tôi tại https://regence.com/go/OR/IFN.
Có chi phí cho "Bao trả đầy đủ" không?	Không, nếu quyền lợi của Quý vị được bao trả đầy đủ thì không phải trả khoản đồng thanh toán hoặc khấu trừ nào đến hạn mức của chương trình.
Nếu tôi cần được chăm sóc đặc biệt thì sao? Tôi có cần có giấy giới thiệu không?	Quý vị có thể nhận dịch vụ chăm sóc từ bất kỳ nhà cung cấp nào Trong Mạng lưới mà không cần phải được giới thiệu. Đối với một số dịch vụ, có thể cần phải xin phép trước.
Chương trình bảo hiểm sử dụng quy trình Quản lý Sử dụng (UM) chính nào?	Quản lý Sử dụng là cách Chúng tôi xem xét hình thức và số lượng dịch vụ chăm sóc mà Quý vị nhận được và bao gồm trước dịch vụ (cho phép trước), đánh giá đồng thời (bao gồm cả đánh giá đồng thời khẩn cấp) và đánh giá sau dịch vụ. Quý vị có thể xem thêm thông tin trực tuyến tại https://www.regence.com/go/UM.

Định nghĩa

Bác sĩ Chăm sóc Chính (PCP): Là bác sĩ hoặc chuyên gia y tế khác mà Quý vị coi là đầu mối liên hệ đầu tiên để chăm sóc y tế và là đối tác của quý vị trong việc quản lý chăm sóc sức khỏe.

Bác sĩ chuyên khoa: Là chuyên gia trong một lĩnh vực y học cụ thể, ví dụ: bác sĩ da liễu, bác sĩ dị ứng hoặc bác sĩ tim mạch.

Danh sách Thuốc (còn được gọi là dược thư): Danh sách các loại thuốc theo toa mà chương trình của Quý vị bao trả. Bao gồm các loại thuốc chính hiệu, thuốc gốc và thuốc đặc trị.

Đồng bảo hiểm: Phần chia sẻ chi phí chăm sóc sau khi Quý vị thanh toán bất kỳ khoản khấu trừ nào. Thường là tỷ lệ phần trăm của tổng chi phí chăm sóc (ví dụ: 20%).

Đồng thanh toán: Là số tiền cố định mà Quý vị phải trả cho việc chăm sóc, chẳng hạn như khám với bác sĩ, khám ngoại trú tại bệnh viện hoặc toa thuốc. Quý vị thường sẽ trả khoản tiền này khi đến chăm sóc sức khỏe.

Giải thích về Quyền lợi (EOB): Lời giải thích số tiền mà Regence đã trả cho yêu cầu bồi thường và số tiền Quý vị nợ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc.

Khoản khấu trừ: Số tiền mà Quý vị phải trả bằng tiền của mình mỗi năm trước khi chương trình bảo hiểm bắt đầu thanh toán. Một số dịch vụ, như chăm sóc phòng ngừa, đôi khi được bao trả 100% trước khi Quý vị trả xong khoản khấu trừ của mình.

Mạng lưới Tổ chức Nhà cung cấp Độc quyền (EPO): Các EPO chỉ bao trả dịch vụ chăm sóc Trong Mạng lưới. Có nghĩa là Quý vị chịu 100% chi phí cho mọi dịch vụ chăm sóc Ngoài Mạng lưới (không bao gồm dịch vụ khẩn cấp). Để tránh các hóa đơn đột xuất, Quý vị phải cẩn thận luôn khám tại bác sĩ Trong Mạng lưới.

Dịch vụ Giá trị Gia tăng

Nhà cung cấp Ngoài Mạng lưới: Là cơ sở hoặc chuyên gia y tế không ký hợp đồng với chương trình bảo hiểm của Quý vị. Quý vị thường chịu chi phí Tự Trả cao hơn khi sử dụng các nhà cung cấp Ngoài Mạng lưới.

Nhà cung cấp Trong Mạng lưới: Là cơ sở hoặc chuyên gia y tế đã ký hợp đồng với chương trình bảo hiểm của Quý vị. Quý vị thường chịu chi phí Tự Trả thấp hơn khi sử dụng các nhà cung cấp Trong mạng lưới.

Số tiền được Phép: Mức giá thấp hơn mà một nhà cung cấp Trong Mạng lưới đã đồng ý chấp nhận thanh toán đầy đủ cho dịch vụ chăm sóc được cung cấp cho Quý vị.

Số tiền Tối đa Tự Trả: Số tiền cao nhất mà Quý vị sẽ phải trả cho các khoản khấu trừ, đồng bảo hiểm và đồng thanh toán mỗi năm. Khi đã đạt mức tối đa này, Regence sẽ trả 100% dịch vụ chăm sóc được bao trả của Quý vị trong thời gian còn lại của năm.

Telehealth (Khám sức khỏe từ xa): Dịch vụ chăm sóc mà Quý vị nhận được từ bác sĩ qua điện thoại hoặc máy tính cho các nhu cầu và bệnh thông thường.

Thuốc Gốc: Loại thuốc theo toa được Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) phê duyệt là có (các) thành phần hoạt chất giống như phiên bản thuốc chính hiệu. Nói chung, thuốc gốc hoạt động giống như thuốc chính hiệu và thường có giá thấp hơn.

Tiền bù Hóa đơn: Phần chênh lệch giữa phí của nhà cung cấp và phí mà chương trình của Quý vị trả.

Bảng tóm tắt quyền lợi này mô tả ngắn gọn về quyền lợi, hạn chế và/hoặc ngoại lệ trong chương trình bảo hiểm của Quý vị và không phải là đảm bảo thanh toán. Sau khi ghi danh đăng ký, Quý vị có thể xem hợp đồng quyền lợi của mình trực tuyến tại regence.com. **VUI LÒNG THAM KHẢO HỢP ĐỒNG QUYỀN LỢI CỦA QUÝ VỊ HOẶC MÔ TẢ TÓM TẮT VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐỂ BIẾT DANH SÁCH ĐẦY ĐỦ CÁC QUYỀN LỢI, CÁC GIỚI HẠN VÀ/HOẶC LOẠI TRỪ ĐƯỢC ÁP DỤNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CẦN THIẾT VỀ Y TẾ.** Regence chỉ cung cấp bản tóm tắt quyền lợi này với mục đích minh họa. Regence không bảo đảm hoặc tuyên bố về việc tuân thủ luật pháp liên bang, tiểu bang hoặc địa phương hoặc tính chính xác của bản tóm tắt quyền lợi này.

Dịch vụ Khách hàng: 1 (888) 675-6570 - TTY: 711 | 100 SW Market Street, Portland HOẶC 97201 | regence.com

THÔNG BÁO KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

Regence tuân thủ luật dân quyền hiện hành của Liên bang và không phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, độ tuổi, tình trạng khuyết tật hoặc giới tính. Regence không loại trừ hay đối xử với các cá nhân khác đi vì lý do chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, độ tuổi, tình trạng khuyết tật hoặc giới tính.

Regence:
Cung cấp hỗ trợ và dịch vụ miễn phí cho những người bị khuyết tật để họ liên hệ hiệu quả với chúng tôi, chẳng hạn:

- Thông dịch viên ngôn ngữ tín hiệu đủ trình độ
- Thông tin bằng văn bản ở các định dạng khác (bản in khổ lớn, âm thanh, và các định dạng điện tử có thể truy cập, các định dạng khác)

Cung cấp dịch vụ ngôn ngữ miễn phí cho những người có ngôn ngữ chính không phải là tiếng Anh, chẳng hạn như:

- Thông dịch viên đủ trình độ
- Thông tin bằng văn bản bằng các ngôn ngữ khác

Nếu quý vị cần những dịch vụ được liệt kê ở trên, vui lòng liên hệ với:

Ban Dịch vụ Khách hàng của Medicare
1-800-541-8981 (TTY: 711)

Dịch vụ Khách hàng cho tất cả các chương trình khác
1-888-344-6347 (TTY: 711)

Nếu quý vị tin rằng Regence đã không cung cấp các dịch vụ này hoặc phân biệt đối xử theo cách khác dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, độ tuổi, tình trạng khuyết tật hoặc giới tính, quý vị có thể nộp đơn than phiền/khiếu nại cho điều phối viên dân quyền dưới đây:

Ban Dịch vụ Khách hàng của Medicare
Civil Rights Coordinator
(Điều phối viên về Dân Quyền)
MS: B32AG, PO Box 1827
Medford, OR 97501
1-866-749-0355, (TTY: 711)
Fax: 1-888-309-8784
medicareappeals@regence.com

Dịch vụ Khách hàng cho tất cả các chương trình khác
Civil Rights Coordinator (Điều phối viên về Dân Quyền)
MS CS B32B, P.O. Box 1271
Portland, OR 97207-1271
1-888-344-6347, (TTY: 711)
CS@regence.com

Quý vị cũng có thể nộp đơn khiếu nại về dân quyền với Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ, Văn phòng Dân Quyền bằng hình thức điện tử thông qua Cổng Thông tin về Khiếu nại của Văn phòng Dân Quyền, tại https://ocrportal.hhs.gov/ocr/portal/lobby.jsf, hoặc qua thư hoặc điện thoại tại:

U.S. Department of Health and Human Services
200 Independence Avenue SW,
Room 509F HHH Building Washington,
DC 20201

1-800-368-1019, 800-537-7697 (TDD).

Mẫu khiếu nại có tại http://www.hhs.gov/ocr/office/file/index.html.

Hỗ trợ ngôn ngữ

ATENCION: si habla español, tiene a su disposición servicios gratuitos de asistencia lingüística. Llame al 1-888-344-6347 (TTY: 711).

注意：如果您使用繁體中文，您可以免費獲得語言援助服務。請致電 1-888-344-6347 (TTY: 711)。

CHÚ Ý: Nếu bạn nói Tiếng Việt, có các dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ miễn phí dành cho bạn. Gọi số 1-888-344-6347 (TTY: 711).

주의: 한국어를 사용하시는 경우, 언어 지원 서비스를 무료로 이용하실 수 있습니다. 1-888-344-6347 (TTY: 711) 번으로 전화해 주십시오.

PAUNAWA: Kung nagsasalita ka ng Tagalog, maaari kang gumamit ng mga serbisyo ng tulong sa wika nang walang bayad. Tumawag sa 1-888-344-6347 (TTY: 711).

ВНИМАНИЕ: Если вы говорите на русском языке, то вам доступны бесплатные услуги перевода. Звоните 1-888-344-6347 (телетайп: 711).

ATTENTION : Si vous parlez français, des services d'aide linguistique vous sont proposés gratuitement. Appelez le 1-888-344-6347 (ATS : 711)

注意事項：日本語を話される場合、無料の言語支援をご利用いただけます。1-888-344-6347（TTY:711）まで、お電話にてご連絡ください。

Díí baa akó nínízin: Díí saad bee yáníłti'go **Diné Bizaad**, saad bee áká'ánída'áwo'dę́ę́', t'áá jiik'eh, éí ná hóló, kojį' hódíílnih 1-888-344-6347 (TTY: 711.)

FAKATOKANGA'I: Kapau 'oku ke Lea-Fakatonga, ko e kau tokoni fakatonu lea 'oku nau fai atu ha tokoni ta'etotongi, pea te ke lava 'o ma'u ia. ha'o telefonimai mai ki he fika 1-888-344-6347 (TTY: 711)

OBAVJEŠTENJE: Ako govorite srpsko-hrvatski, usluge jezičke pomoći dostupne su vam besplatno. Nazovite 1-888-344-6347 (TTY- Telefon za osobe sa oštećenim govorom ili sluhom: 711)

ប្រយ័ត្ន៖ បើសនជាអ្នកនិយាយ ភាសាខ្មែរ, សេវាជំនួយផ្នែកភាសា ដោយមិនគិតឈ្នួល គឺអាចមានសំរាប់បំរើអ្នក។ ចូរ ទូរស័ព្ទ 1-888-344-6347 (TTY: 711)។

ਧਿਆਨ ਦਿਓ: ਜੇ ਤੁਸੀਂ ਪੰਜਾਬੀ ਬੋਲਦੇ ਹੋ, ਤਾਂ ਭਾਸ਼ਾ ਵਿੱਚ ਸਹਾਇਤਾ ਸੇਵਾ ਤੁਹਾਡੇ ਲਈ ਮੁਫਤ ਉਪਲਬਧ ਹੈ। 1-888-344-6347 (TTY: 711) 'ਤੇ ਕਾਲ ਕਰੋ।

ACHTUNG: Wenn Sie Deutsch sprechen, stehen Ihnen kostenlose Sprachdienstleistungen zur Verfügung. Rufnummer: 1-888-344-6347 (TTY: 711)

ማስታወሻ:- የሚናገሩት ቋንቋ አማርኛ ከሆነ የትርጉም እርዳታ ድርጅቶች፣ በነጻ ሊያግዝዎት ተዘጋጀተዋል፤ በሚከተለው ቁጥር ይደውሉ 1-888-344-6347 (መስማት ለተሳናቸው:- 711)፡፡

УВАГА! Якщо ви розмовляєте українською мовою, ви можете звернутися до безкоштовної служби мовної підтримки. Телефонуйте за номером 1-888-344-6347 (телетайп: 711)

ध्यान दिनुहोस्: तपाईंले नेपाली बोल्नुहुन्छ भने तपाईंको निम्ति भाषा सहायता सेवाहरू निःशुल्क रूपमा उपलब्ध छ । फोन गर्नुहोस् 1-888-344-6347 (टिटिवाइ: 711

ATENȚIE: Dacă vorbiți limba română, vă stau la dispoziție servicii de asistență lingvistică, gratuit. Sunați la 1-888-344-6347 (TTY: 711)

MAANDO: To a waawi [Adamawa], e woodi ballooji-ma to ekkitaaki wolde caahu. Noddu 1-888-344-6347 (TTY: 711)

โปรดทราบ: ถ้าคุณพูดภาษาไทย คุณสามารถใช้บริการช่วยเหลือทางภาษาได้ฟรี โทร 1-888-344-6347 (TTY: 711)

ໂປດຊາບ: ຖ້າວ່າ ທ່ານເວົ້າພາສາ ລາວ, ການບໍລິການຊ່ວຍເຫຼືອດ້ານພາສາ, ໂດຍບໍ່ເສັຽຄ່າ, ແມ່ນມີພ້ອມໃຫ້ທ່ານ. ໂທຣ 1-888-344-6347 (TTY: 711)

Afaan dubbattan Oroomiffaa tiif, tajaajila gargaarsa afaanii tola ni jira. 1-888-344-6347 (TTY: 711) tiin bilbilaa.

توجه: اگر به زبان فارسی صحبت می کنید، تسهیلات زبانی بصورت رایگان برای شما فراهم می باشد. با 1-888-344-6347 (TTY: 711) تماس بگیرید.

ملحوظة: إذا كنت تتحدث فاذكر اللغة، فإن خدمات المساعدة اللغوية تتوافر لك بالمجان. اتصل برقم 1-888-344-6347 (رقم هاتف الصم والبكم TTY: 711)